

# 1. Pronunciation Language Focus Unit 12 Lớp 11

Phát âm /str/ - /skr/ - /skw/

## 2. Grammar Language Focus Unit 12 Lớp 11

- **Relative clauses (Revision)** - Ôn tập mệnh đề quan hệ
- **Omission of relative pronouns** - Lược bỏ đại từ quan hệ

2.1. **Relative clauses** (Mệnh đề quan hệ): là một phần của câu nó có thể bao gồm nhiều từ hay có cấu trúc của cả một câu. Mệnh đề quan hệ dùng để giải thích rõ hơn về danh từ đứng trước nó.

- Ex: The woman **who is wearing the T-shirt is my girlfriend.**

2.2. **Omission of relative pronouns** (Lược bỏ đại từ quan hệ)

- Lược bỏ đại từ quan hệ là lược đi những từ "who, whom, which ..." chính là đại từ quan hệ.
- Đại từ quan hệ được lược bỏ khi nó làm tân ngữ và phía trước nó không có dấu phẩy, không có giới từ (**whose** không được bỏ)
  - Ex: This is the book **which I buy.**  
Ta thấy **which** là tân ngữ (chủ từ là "I", động từ là "buy"), phía trước không có phẩy hay giới từ gì cả nên có thể bỏ "which" đi ---> **This is the book I buy.**
- Lưu ý: Không lược bỏ đại từ quan hệ khi mệnh đề đó có chứa dấu phẩy và có giới từ phía trước đại từ.
  - This is my book, **which I bought 2 years ago.** (Mệnh đề có chứa dấu phẩy)
  - This is the house **in which I live.** (Mệnh đề có giới từ đứng trước đại từ quan hệ)
  - This is the man **who lives near my house.** ("Who" là chủ từ trong mệnh đề quan hệ ---> không thể lược bỏ)

## 3. Exercise Language Focus Unit 12 Lớp 11

### 3.1. Unit 12 Language Focus Exercise 1

**Complete each of the following sentences, using a suitable sentence in the box to make a relative clause without a relative pronoun.** (Hoàn thành mỗi câu sau, sử dụng một câu thích hợp trong khung để làm một mệnh đề quan hệ mà không cần đại từ quan hệ.)

we had it for lunch	we met him this morning
John told them	he invited them to the birthday party
you lost it	I bought it yesterday

- Have you found the bike \_\_\_\_\_?
- Most of the classmates \_\_\_\_\_ couldn't come.
- The short stories \_\_\_\_\_ were very funny.
- The dictionary \_\_\_\_\_ is expensive, but very interesting.
- I didn't like the man \_\_\_\_\_.
- The beef \_\_\_\_\_ was really delicious.

### Guide to answer

- Have you found the bike **you lost**?
- Most of the classmates **he invited to the birthday party** couldn't come.
- The short stories **John told** were very funny.
- The dictionary **I bought yesterday** is expensive, but very interesting.
- I didn't like the man **we met this morning**.
- The beef **we had for lunch** was really delicious.

### 3.2. Unit 12 Language Focus Exercise 2

**Complete each of the following sentences, using a suitable sentence in the box to make a relative clause with a preposition.** (Hoàn thành mỗi câu sau, sử dụng một câu thích hợp trong khung để làm một mệnh đề quan hệ với một giới từ.)

we're living in it	they were talking about them
I work with them	we went to it
I slept in it	he applied for it

- I enjoy my job because I like the people \_\_\_\_\_.
- The dinner party \_\_\_\_\_ wasn't very enjoyable.
- The house \_\_\_\_\_ is not in good condition.
- I wasn't interested in the things \_\_\_\_\_.
- He didn't get the job \_\_\_\_\_.
- The bed \_\_\_\_\_ was very modern.

### **Guide to answer**

- I enjoy my job because I like the people **I work with**.
- The dinner party **we went to** wasn't very enjoyable.
- The house **we're living in** is not in good condition.
- I wasn't interested in the things **they were talking about**.
- He didn't get the job **he applied for**.
- The bed **I slept in** was very modern.

### **3.3. Unit 12 Language Focus Exercise 3**

**Tick (v) the sentences in which the relative pronoun can be omitted.** (Đánh dấu (v) vào các câu có thể lược bỏ đại từ quan hệ.)

V	0. Are these the keys that you are looking for?
	1. The girl who we are going to see is from Britain.
	2. He works for a company that makes cars.
	3. What was the name of the man who you met yesterday?
	4. The table that was broken has now been repaired.
	5. Do you know the girl who he is talking to?
	6. This is the novel that I've been expecting.

### **Guide to answer**

The sentences can omit the relative pronoun

1. The girl who we are going to see is from Britain. ---> The girl we are going to see is from Britain.
3. What was the name of the man who you met yesterday? ---> What was the name of the man you met yesterday?
5. Do you know the girl who he is talking to? ---> Do you know the girl he is talking to?
6. This is the novel that I've been expecting. ---> This is the novel I've been expecting.

**What do you say in these situations? Complete each sentence with a relative clause. Using bracket if the relative pronoun can be omitted.**

- Your friend lost some keys. You want to know if he has found them. You say:.....
- A friend is wearing a beautiful dress. You like it. You tell her:.....
- A friend is going to see a film. You want to know the name of the film. You say:.....
- You wanted to visit a museum. It was shut when you got there. You tell a friend:.....
- You invited some people to your party. Some of them couldn't come. You tell someone:.....
- Your friend had to do some work. You want to know if she has finished. You say:.....

**Key**

- Have you found the keys you lost?
- I like the dress (that/which) you're wearing.
- What's the name of the film (that/which) you're going to see.
- The museum (that/which) I want to visit was shut when I got there.
- Some of the people (who/whom/that) I invited to the party couldn't come.
- Have you finished the work (that/which) you had to do.